

Số: 189/DBQG_TV_1030

Hà Nội, ngày 08 tháng 7 năm 2022

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

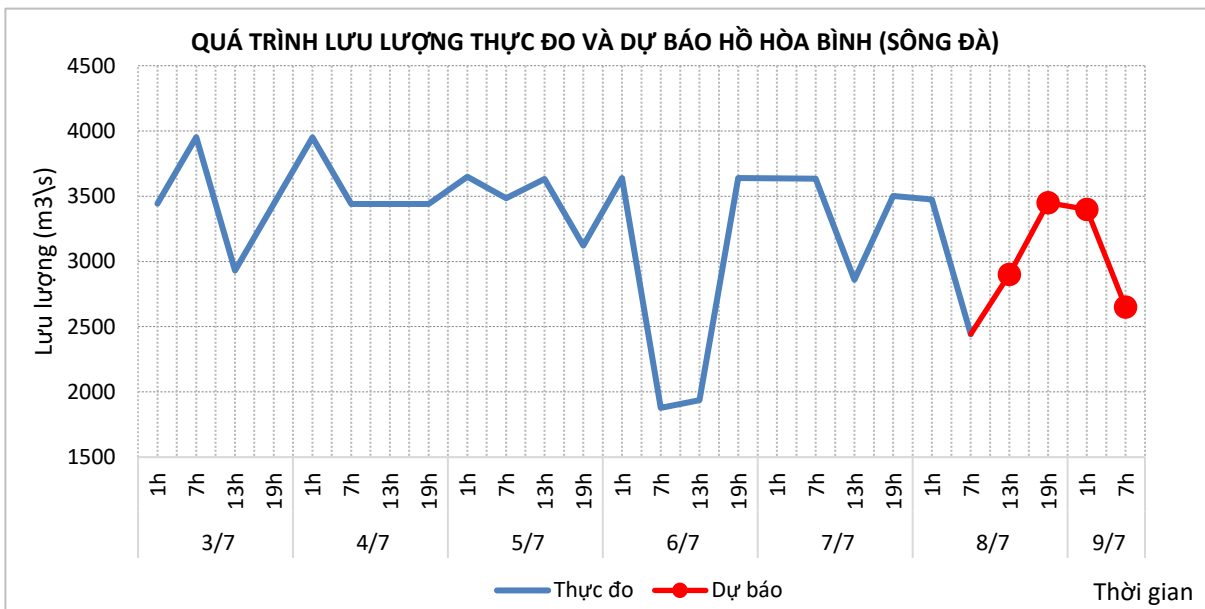
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.



2. Khu vực Việt Bắc:

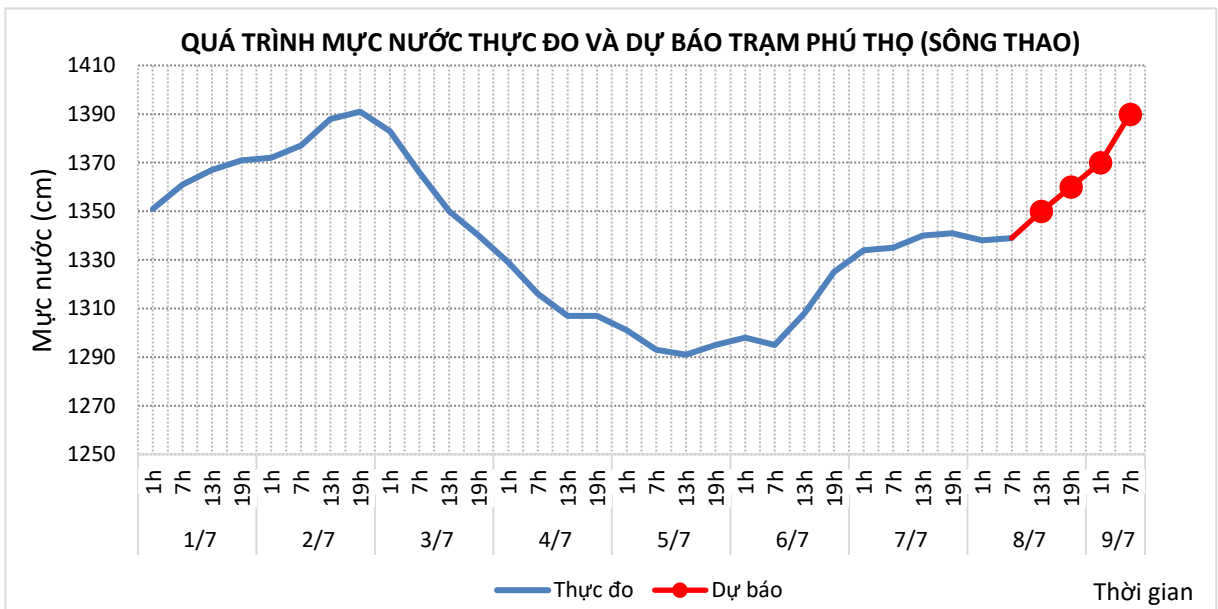
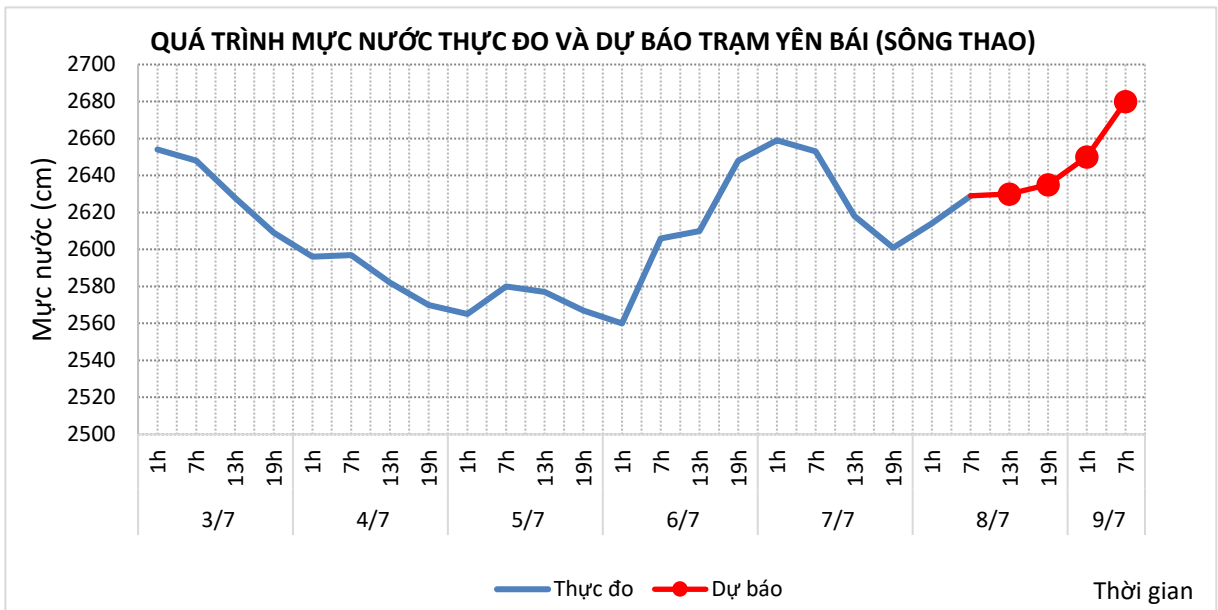
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao mực nước đang biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thao tại Yên Bái và Phú Thọ sẽ lên



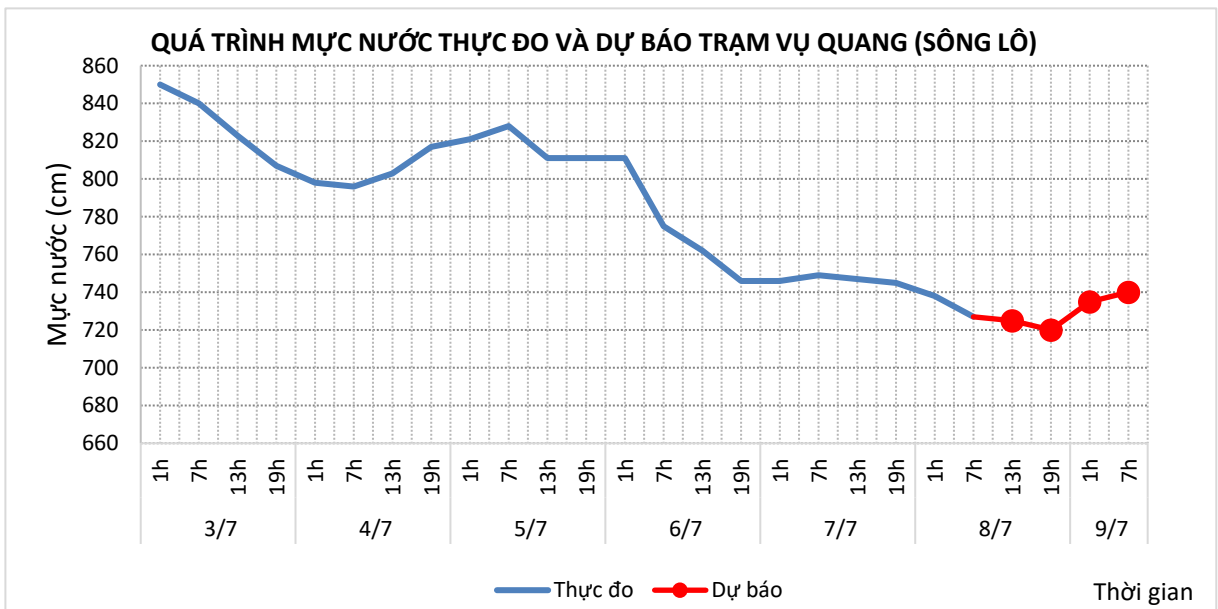
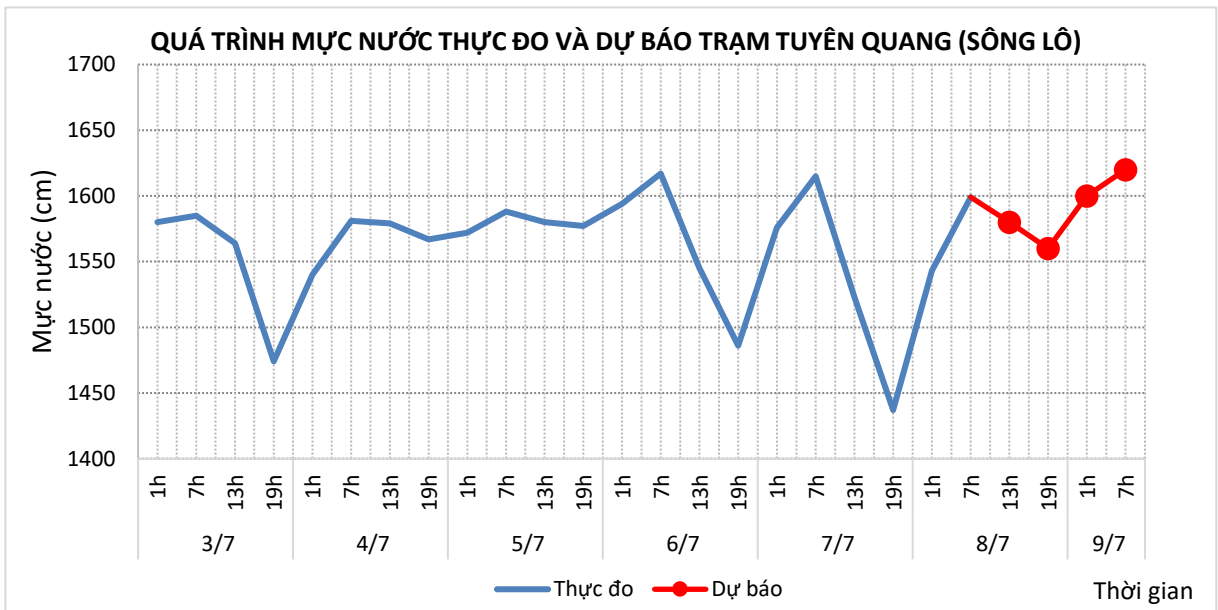
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Lô đang dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tiếp tục dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện theo xu thế lên.



3. Khu vực Đông Bắc

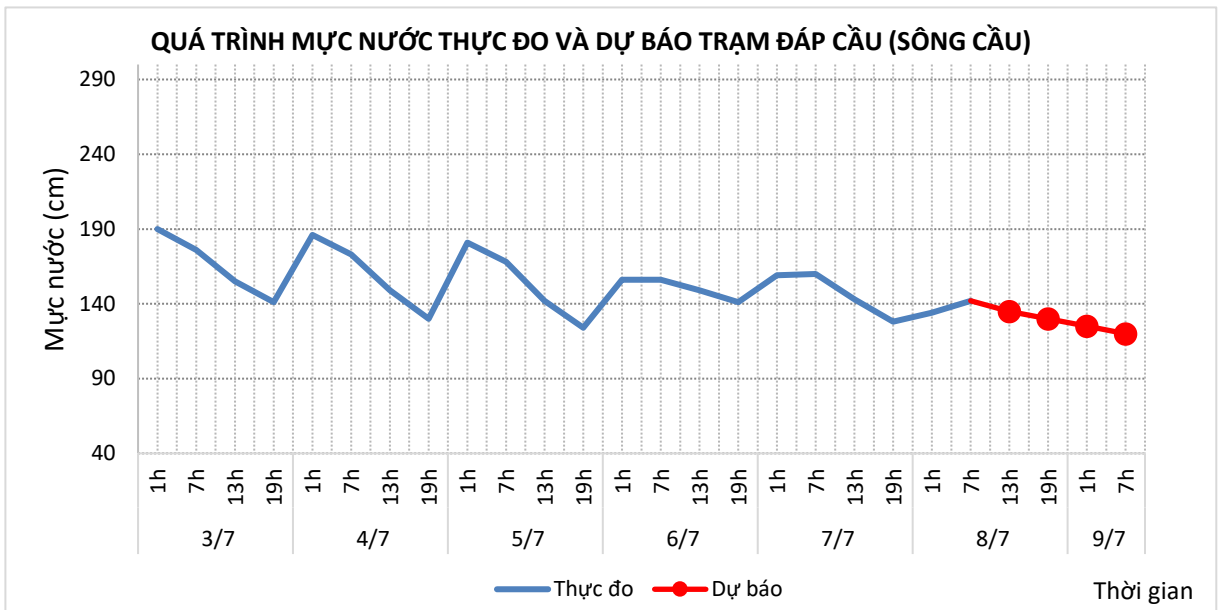
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tiếp tục biến đổi chậm.



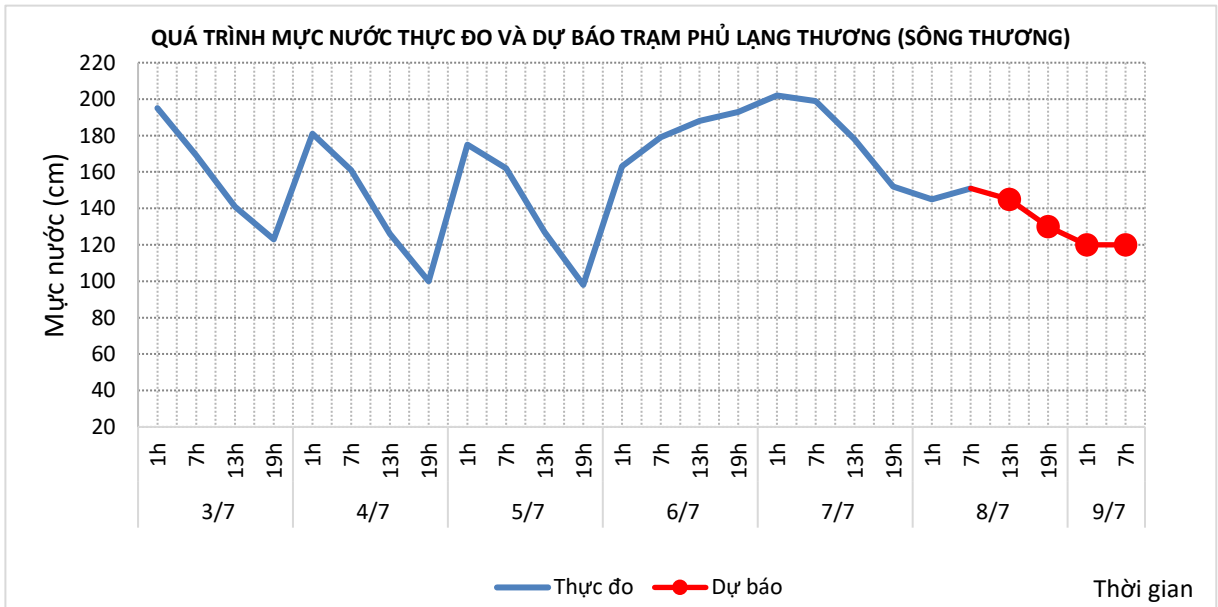
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và dao động theo triều.



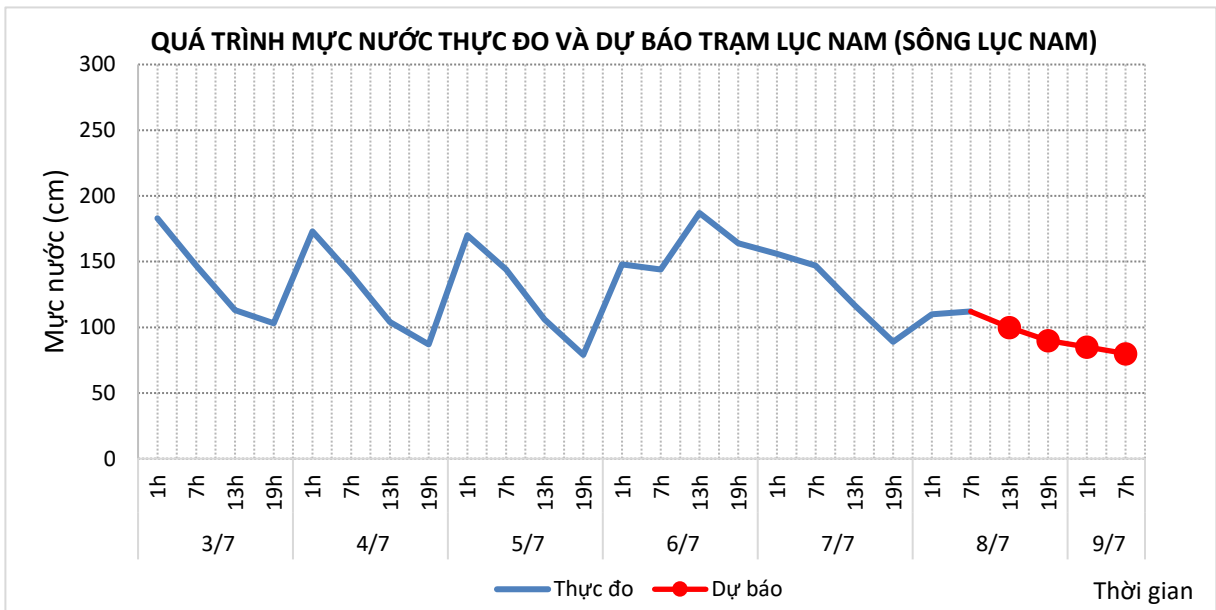
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

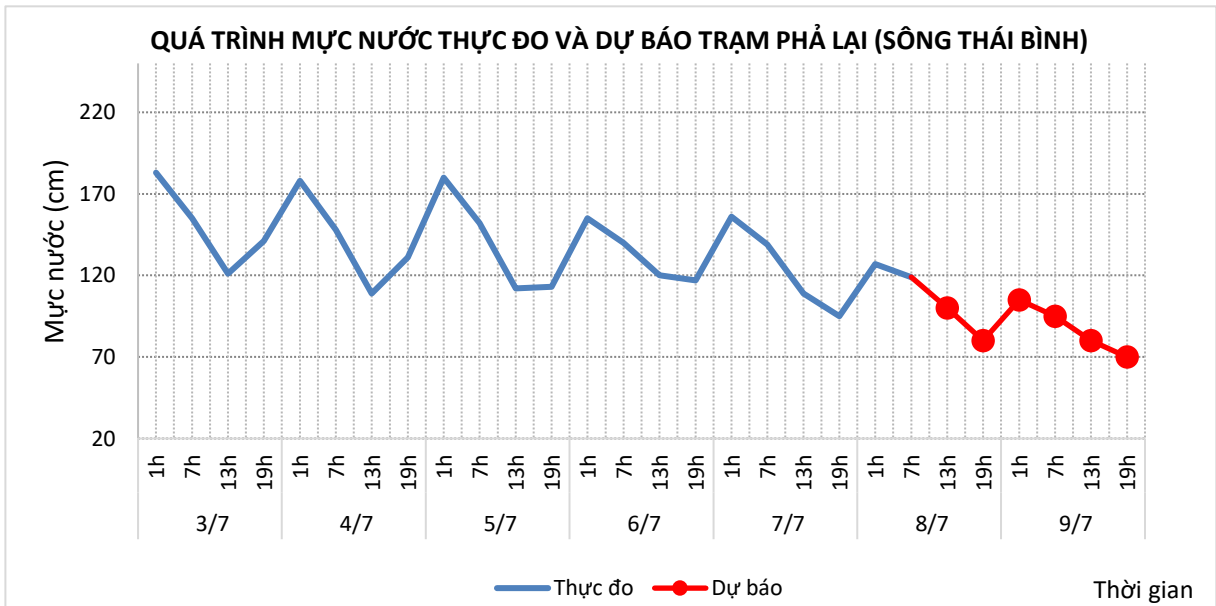
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm. Lúc 07h/08/7, mức nước tại trạm Phả Lại là 1,19m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại sẽ biến đổi chậm và dao động theo triều. Đến 19h/09/7, mức nước tại trạm Phả Lại có khả năng ở mức 0,70 m



4.2. Lưu vực sông Hồng

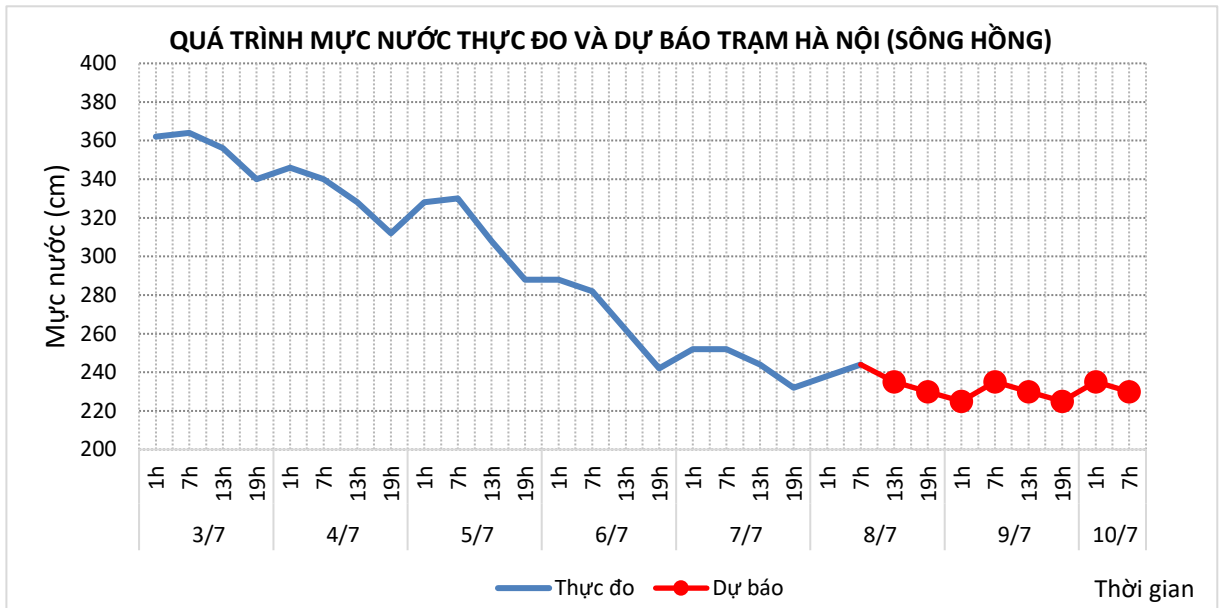
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm. Lúc 07h/08/07, mức nước tại trạm Hà Nội là 2,44m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm. Đến 07h/10/07,

mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 2,30m.



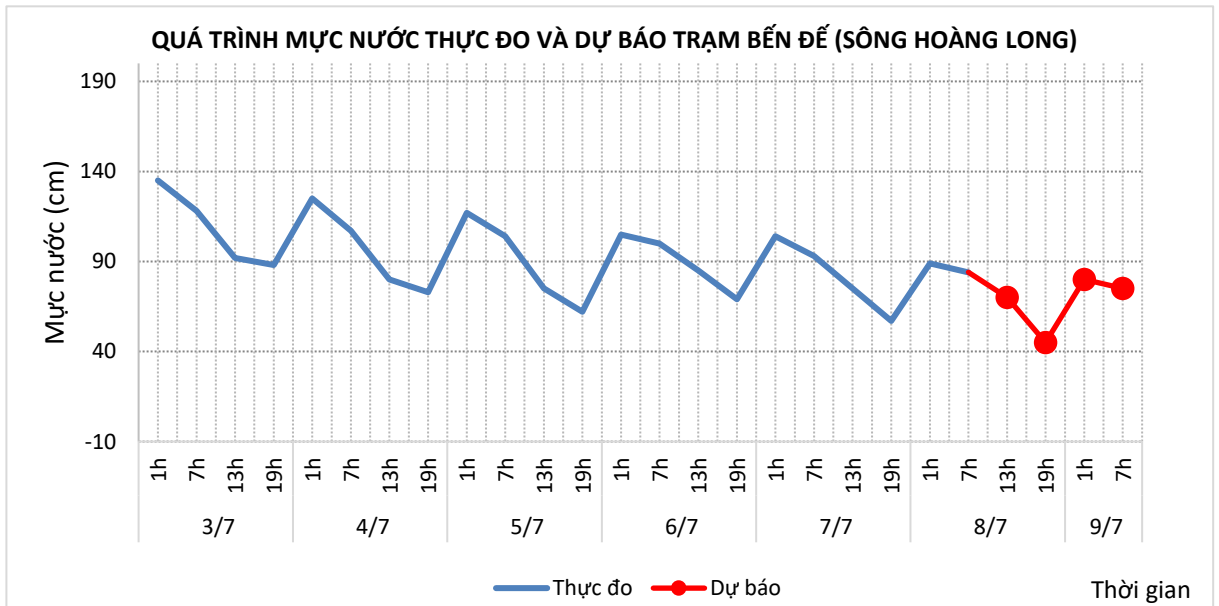
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



5. Khu vực Bắc Trung Bộ

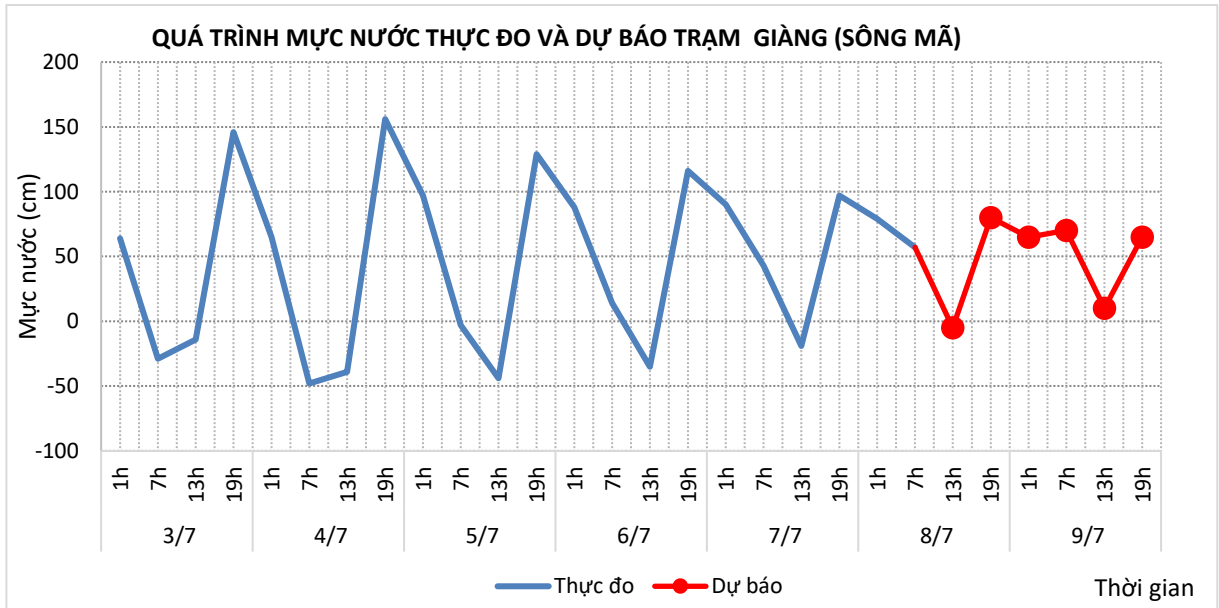
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều



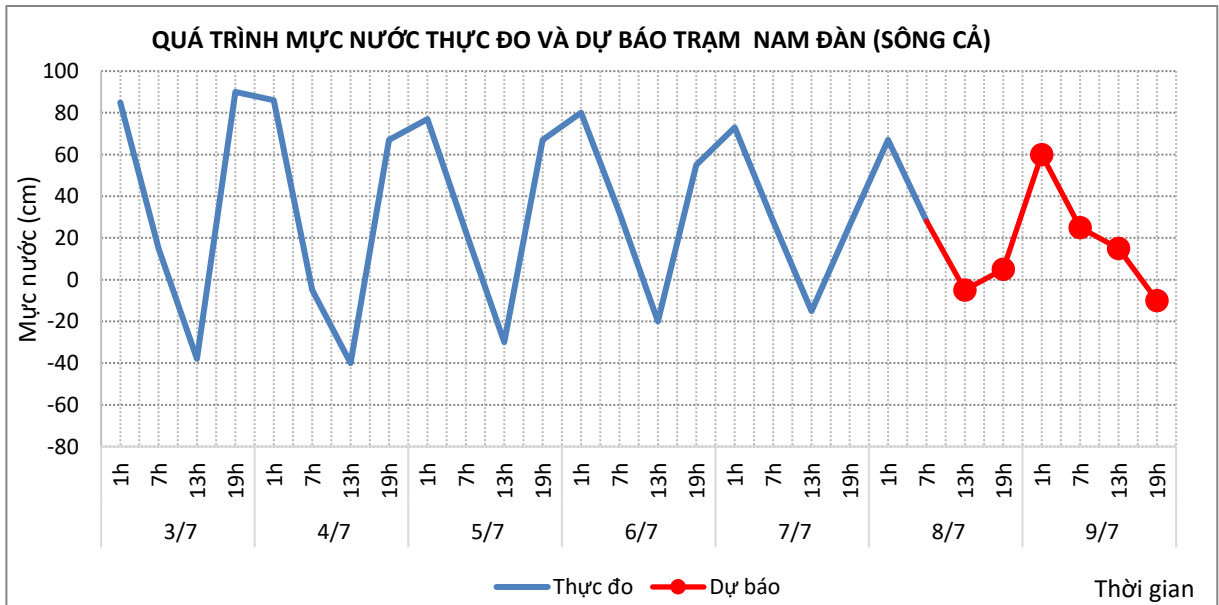
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều



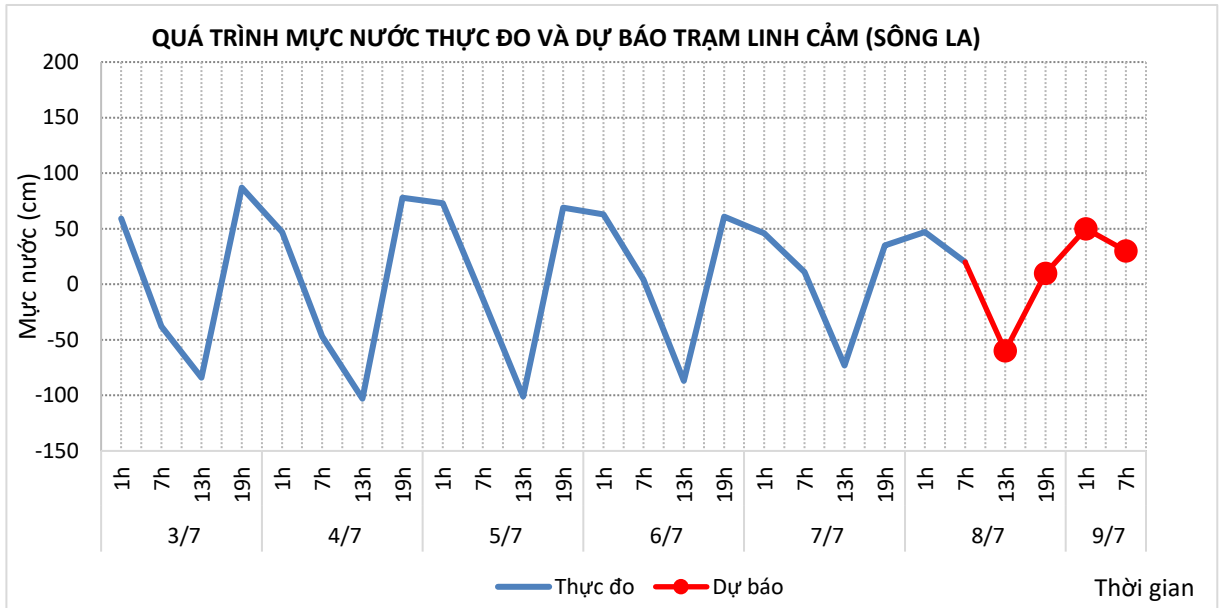
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



6. Khu vực Trung Trung Bộ

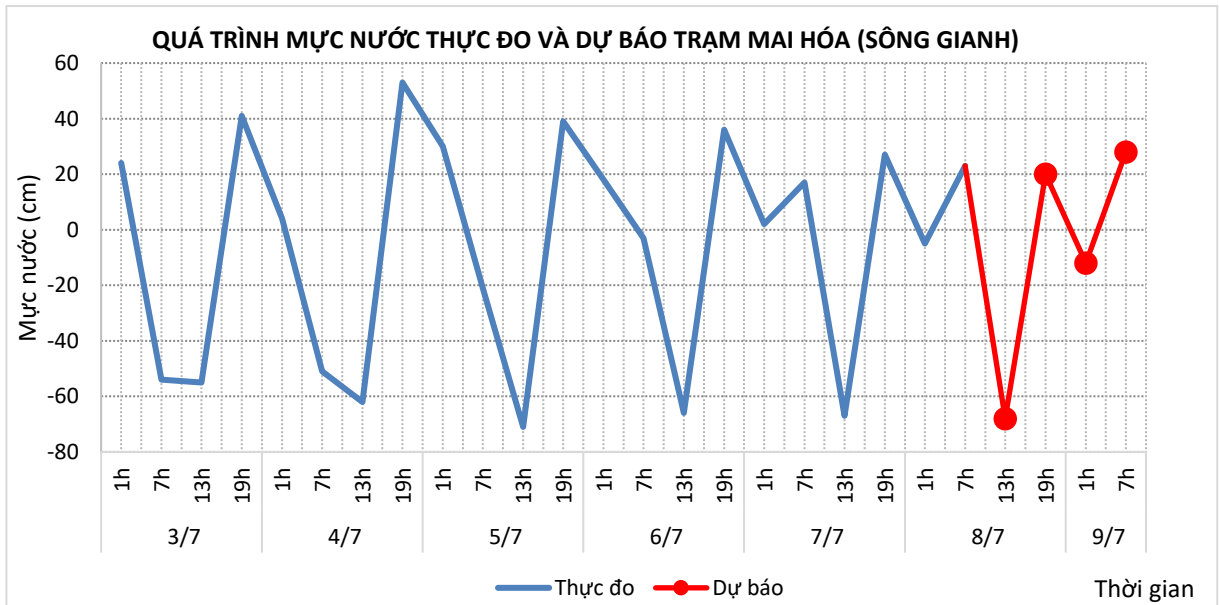
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



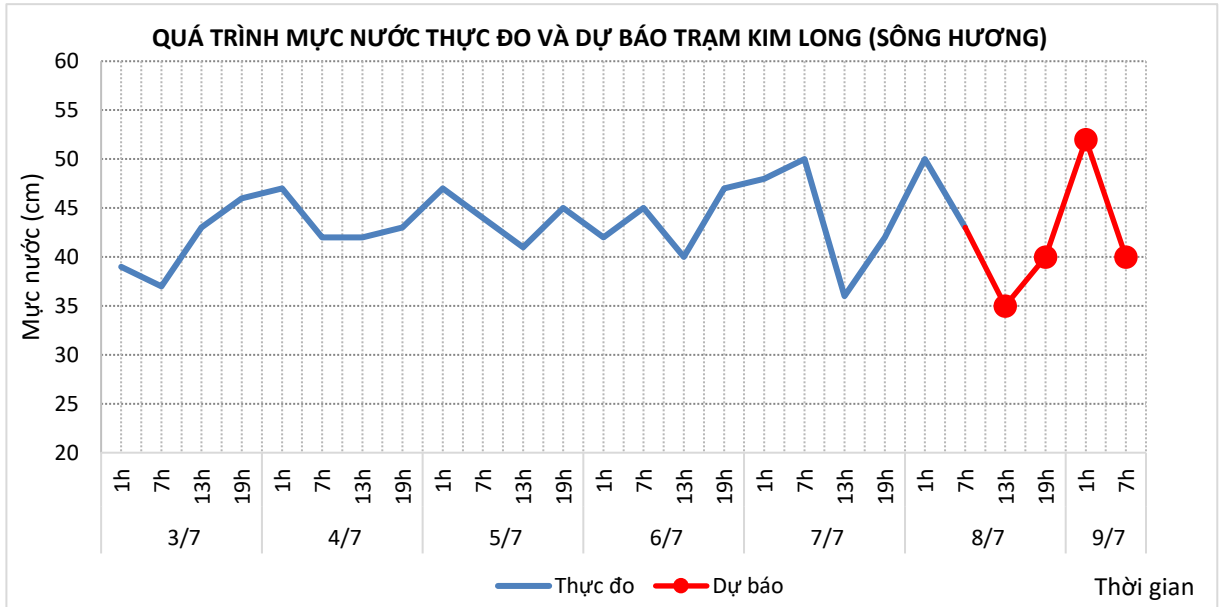
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa



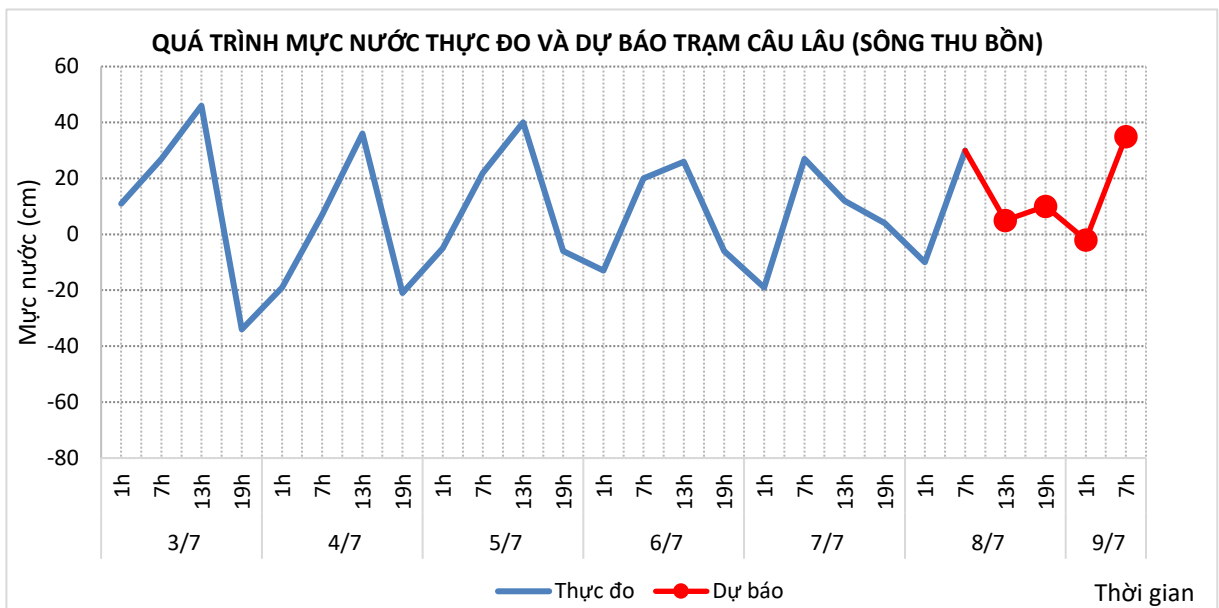
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia -Thu Bồn biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



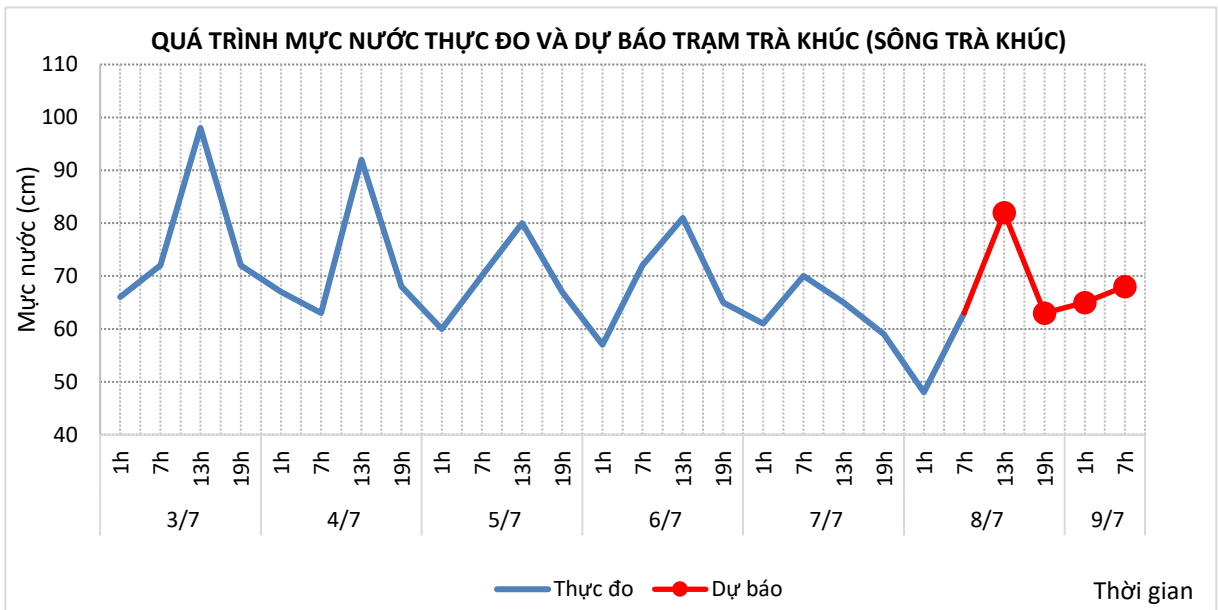
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



7. Khu vực Nam Trung Bộ

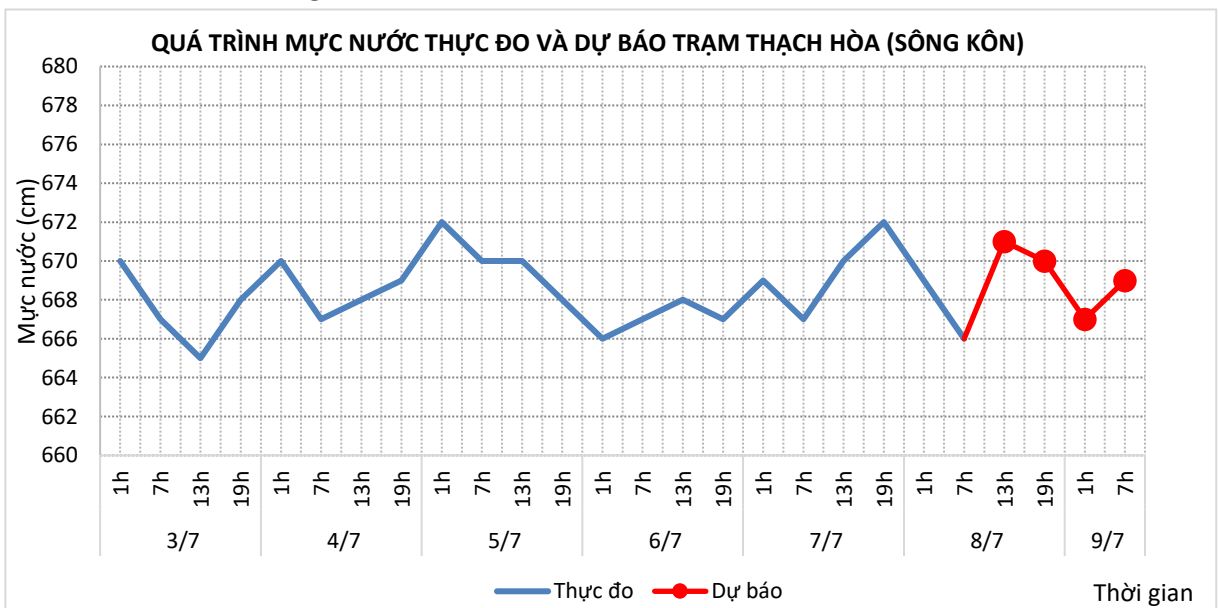
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động



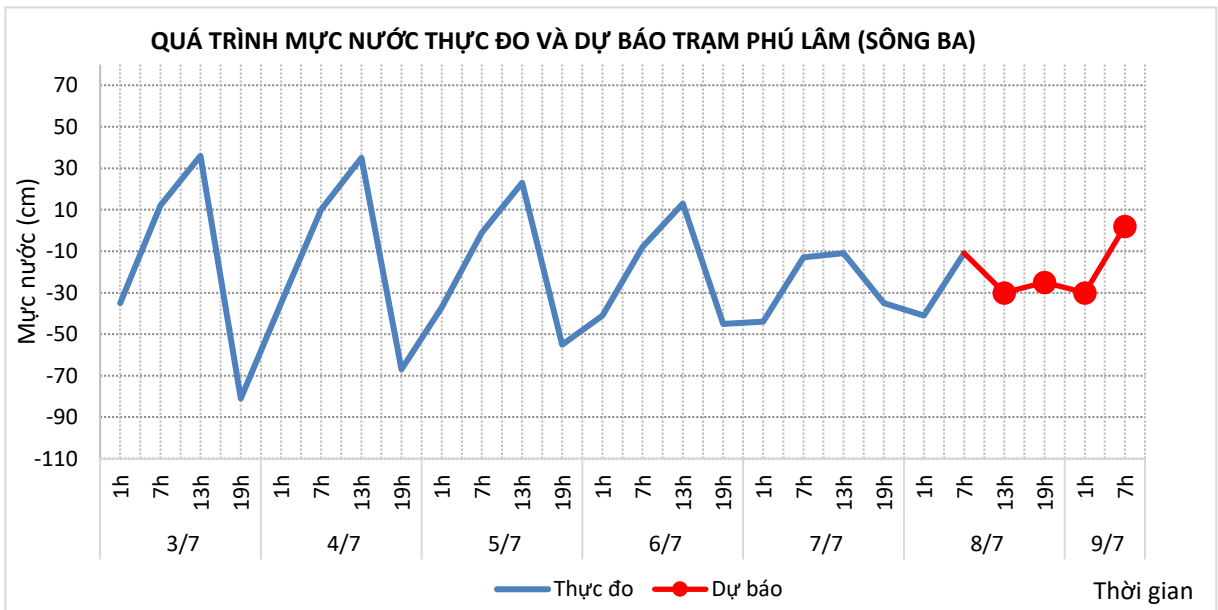
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu tiếp tục biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa.



8. Khu vực Tây Nguyên

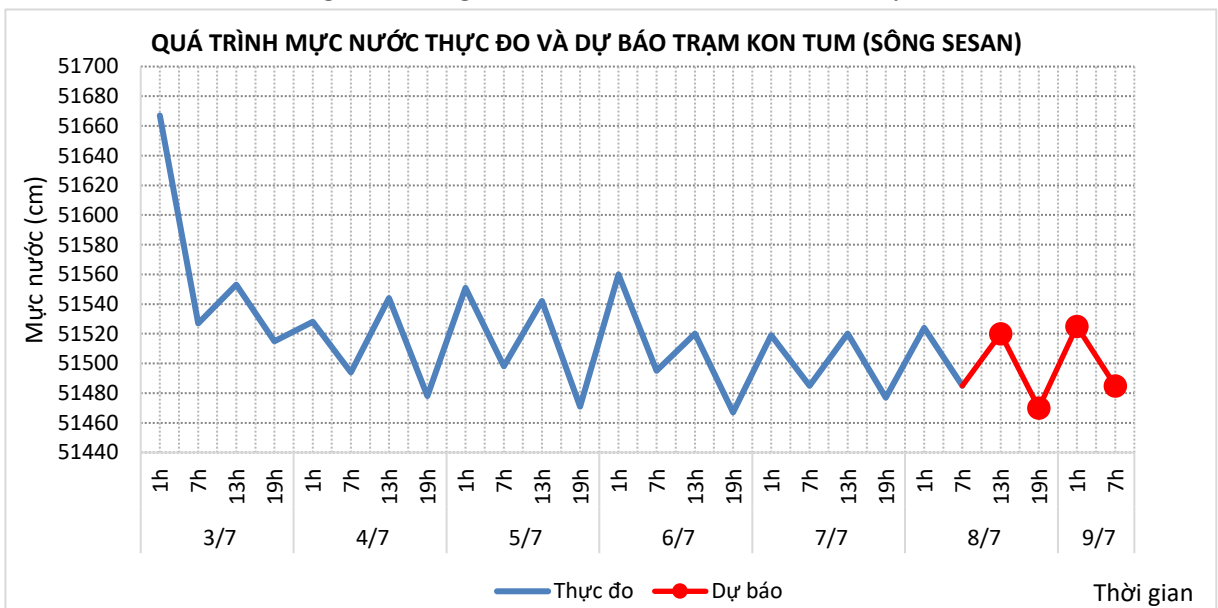
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



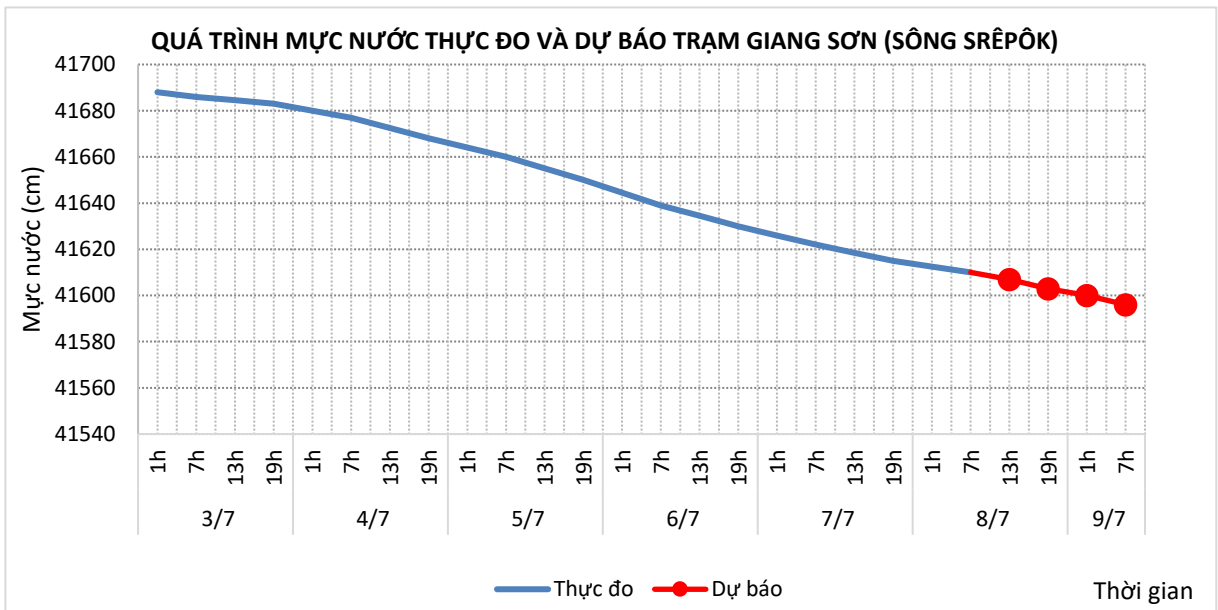
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Krông Ana tại Giang Sơn xuống chậm, các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana tại Giang Sơn xuống chậm, các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



9. Khu vực Nam Bộ

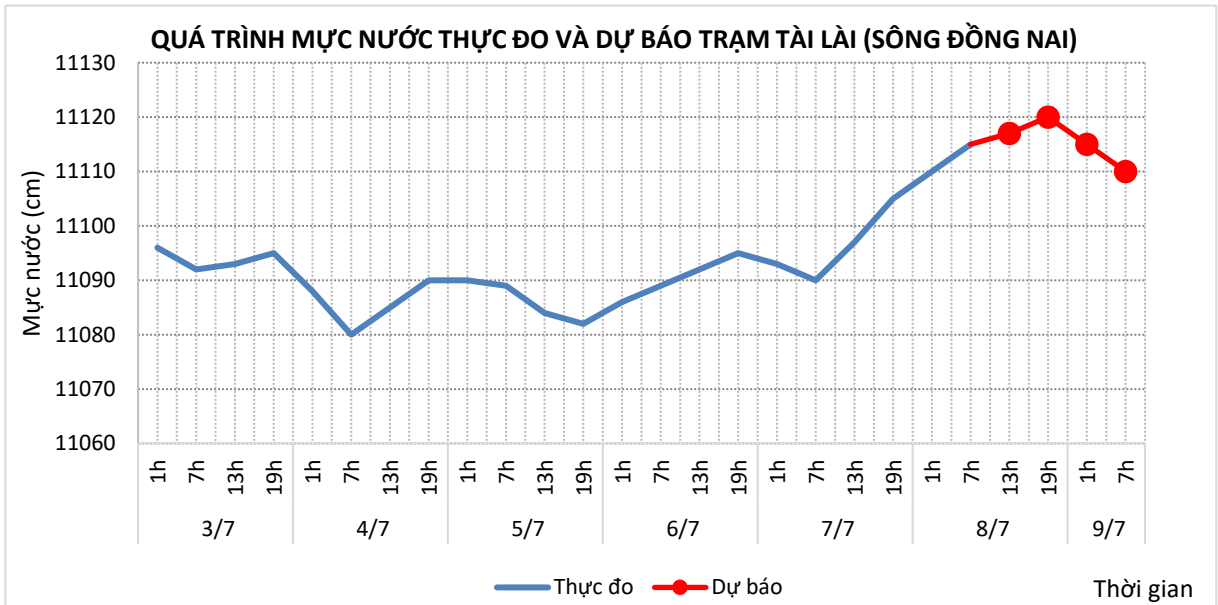
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



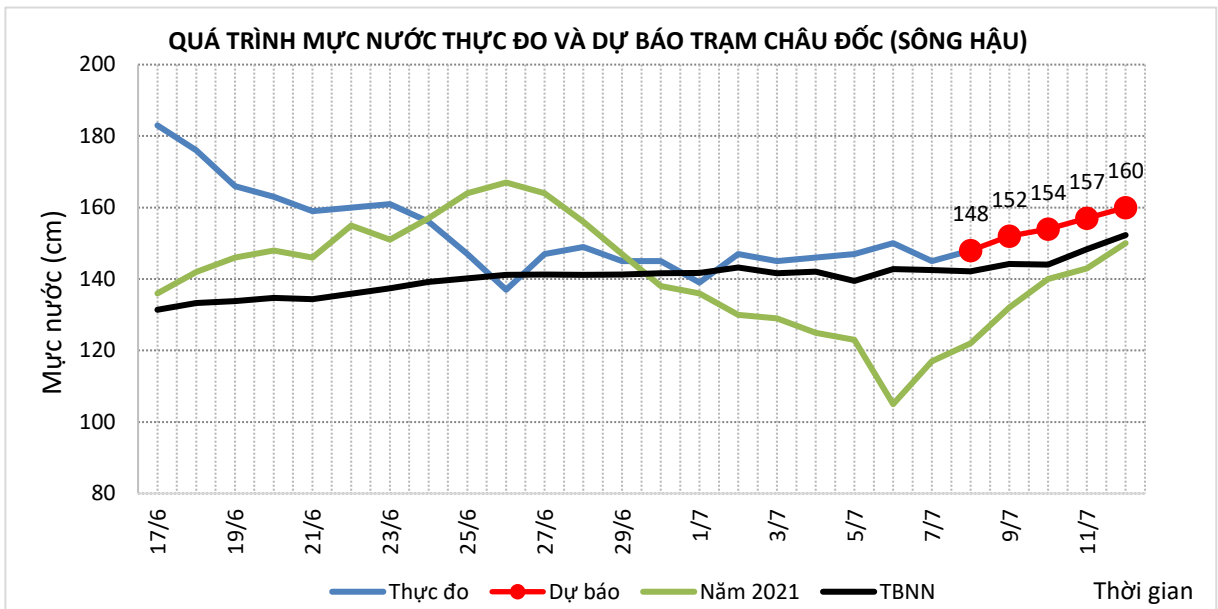
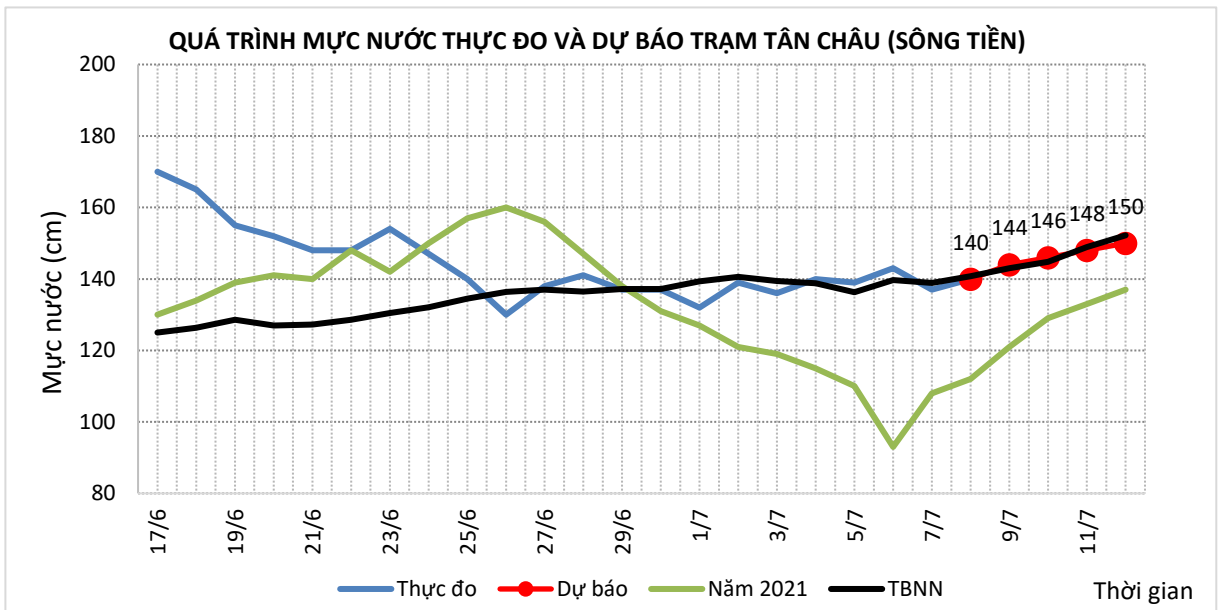
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Mức nước cao nhất ngày 07/7 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,37m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,45m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Đến ngày 12/7 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,50m; tại Châu Đốc ở mức 1,60m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-07/07	19h-07/07	1h-08/07	7h-08/07	13h-08/07	19h-08/07	1h-09/07	7h-09/07	13h-09/07	19h-09/07	1h-10/07	7h-10/07
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	2860	3502	3474	2443	2900 ↑	3450 ↑	3400 ↓	2650 ↓				
Thao	Yên Bái	2618	2601	2614	2629	2630 ↑	2635 ↑	2650 ↑	2680 ↑				
Thao	Phú Thọ	1340	1341	1338	1339	1350 ↑	1360 ↑	1370 ↑	1390 ↑				
Lô	Tuyên Quang	1523	1437	1543	1599	1580 ↓	1560 ↓	1600 ↑	1620 ↑				
Lô	Vụ Quang	747	745	738	727	725 ↓	720 ↓	735 ↑	740 ↑				
Câu	Đáp Cầu	143	128	134	142	135 ↓	130 ↓	125 ↓	120 ↓				
Thương	Phủ Lạng Thương	178	152	145	151	145 ↓	130 ↓	120 ↓	120 →				
Lục Nam	Lục Nam	117	89	110	112	100 ↓	90 ↓	85 ↓	80 ↓				
Thái Bình	Phả Lại	109	95	127	119	100 ↓	80 ↓	105 ↑	95 ↓	80 ↓	70 ↓		
Hồng	Hà Nội	244	232	238	244	235 ↓	230 ↓	225 ↓	235 ↑	230 ↓	225 ↓	235 ↑	230 ↓
Hoàng Long	Bến Đê	75	57	89	84	70 ↓	45 ↓	80 ↑	75 ↓				
Mã	Giàng	-19	97	79	57	-5 ↓	80 ↑	65 ↓	70 ↑	10 ↓	65 ↑		
Cả	Nam Đàn	-15	26	67	28	-5 ↓	5 ↑	60 ↑	25 ↓	15 ↓	-10 ↓		
La	Linh Cảm	-73	35	47	20	-60 ↓	10 ↑	50 ↑	30 ↓				
Gianh	Mai Hóa	-67	27	-5	23	-68 ↓	20 ↑	-12 ↓	28 ↑				
Hương	Kim Long	36	42	50	43	35 ↓	40 ↑	52 ↑	40 ↓				
Thu Bồn	Câu Lâu	12	4	-10	30	5 ↓	10 ↑	-2 ↓	35 ↑				
Trà Khúc	Trà Khúc	65	59	48	63	82 ↑	63 ↓	65 ↑	68 ↑				
Kôn	Thanh Hòa	670	672	669	666	671 ↑	670 ↓	667 ↓	669 ↑				
Ba	Phú Lâm	-11	-35	-41	-11	-30 ↓	-25 ↑	-30 ↓	2 ↑				
Đăkbla	Kon Tum	51520	51477	51524	51485	51520 ↑	51470 ↓	51525 ↑	51485 ↓				
Krông Ana	Giang Sơn	41616	41615	41613	41610	41607 ↓	41603 ↓	41600 ↓	41596 ↓				
Đồng Nai	Tà Lài	11097	11105	11110	11115	11117 ↑	11120 ↑	11115 ↓	11110 ↓				

Ghi chú: (*): Q m³/s

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày (cm)							
		Thực đo	Dự báo						
		07/07	08/07	09/07	10/07	11/07	12/07		
Sông Tiền	Tân Châu	137 ↓	140 ↑	144 ↑	146 ↑	148 ↑	150 ↑		
Sông Hậu	Châu Đốc	145 ↓	148 ↑	152 ↑	154 ↑	157 ↑	160 ↑		

Tin phát lúc: 10h30'

Nơi nhận:

- Cơ quan, tổ chức;
- Lưu: VT, TVBB, TVTB.

Soạn Tin

Nguyễn Thị Xuyên

Người chịu trách nhiệm**ban hành bản tin**

Bùi Đình Lập-Phùng Tiến Dũng